TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày 04/8/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thủy và ông Trần Văn Bình.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn P, xã N, tỉnh Hưng Yên (trước là thôn P, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình).

Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe ôtô; Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị R; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là chị Nguyễn Thu P1, có 01 con sinh năm 2021.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 14/4/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1968 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Chị Nguyễn Thị Phương T1, sinh năm 1995 (là con gái ông T); Nơi cư trú: Thôn H, xã N, tỉnh Hưng Yên (trước là thôn H, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình), có mặt.

- Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 2002 (là con trai ông T); Nơi cư trú: Thôn H, xã N, tỉnh Hưng Yên (trước là thôn H, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình), có mặt.

3. Người làm chứng: Ông Lê Đình M, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình (nay là thôn T, xã H, tỉnh Hưng Yên), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là lái xe ôtô theo hợp đồng lao động cho Công ty TNHH H1 do ông Nguyễn Ngọc C làm giám đốc. Khoảng 04 giờ 20 phút ngày 03/3/2025, H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI COUNTY, biển kiểm soát 17B – 019.67 đi trên đường Đ, hướng từ cầu T lên thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình (nay là xã H, tỉnh Hưng Yên) với tốc độ khoảng 50 km/h. Thời điểm này trời tối, có mưa nhỏ, mặt đường ướt, phương tiện tham gia giao thông thưa, tầm nhìn bị hạn chế. Khi đi đến khu vực ngã tư đường Đ G, thuộc địa phận thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình (nay là xã H, tỉnh Hưng Yên) là ngã tư có đèn báo tín hiệu giao thông. Chiều đường bên phải hướng từ xã H đi xã M có đặt biển báo số W.205a (đường giao nhau) để báo trước sắp đến nơi giao nhau cùng mức của tuyến đường cùng cấp trên cùng một mặt phẳng. Đường ĐH62 có độ rộng đo 8,1m, mặt đường tương đối bằng phẳng, trước khi vào ngã tư có đèn tín hiệu giao thông, bên phải đường có lặp đặt biển báo T423 "vị trí người đi bộ sang ngang". Đường ĐH62 được chia làm 02 chiều đường xe di chuyển, một chiều hướng từ xã C đi đường ĐT453 hướng xã Đ. Chiều đường từ đường ĐT453 đi xã C đo rộng 7,8m, trước khi vào ngã tư có đèn tín hiệu giao thông. H điều khiển xe đi sát mép sát vạch sơn phân chia hai chiều đường và quan sát thấy đèn tín hiệu giao thông đang ở chế độ nhấp nháy vàng, có ánh đèn phương tiện giao thông trên đường ĐH62, từ bên phải đang đi vào khu vực ngã tư. Lúc này, trên đường ĐH62 có xe mô tô biển kiểm soát 17B6-298.72 do ông Nguyễn Ngọc T điều khiển đang đi vào khu vực ngã tư theo hướng từ bên phải sang bên trái hướng đi của H. H giữ nguyên tốc độ, điều khiển xe đi vào ngã tư, không nhường đường cho phương tiện đi đến từ bên phải. Lúc này, xe môtô của ông T đang di chuyển thì bị trượt đổ nghiêng phải trượt trên mặt đường va chạm vào mặt ngoài bánh sau bên phải xe ôtô. Ông T bị ngã trượt vào gầm xe ôtô, bị bánh sau xe ôtô đè qua đầu, tử vong tại hiện trường do chấn thương sọ não và đa chấn thương, hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Kết luận giám định tử thi số 214/KLGĐTT-KTHS ngày 19/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh T (nay là Công an tỉnh H) kết luận: Vỡ xương sọ vùng thái dương bên trái, chảy máu não. Nạn nhân Nguyễn Ngọc T chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương.

Bản Cáo trạng số 71/CT-VKSTT ngày 30/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hưng Yên) truy tố

bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hưng Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng, tài sản quản lý: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1, D mang tên Nguyễn Văn H do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp.

+ Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và không trình bày tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai và gửi lời xin lỗi đến gia đình bị hại. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét tuyên mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Công an tỉnh T (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H); Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên); Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng đã được tống đạt Giấy triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã thu thập đầy đủ lời khai của họ. Căn cứ

Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án có mặt bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, vắng mặt người làm chứng.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp, thống nhất với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do Công an xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình (nay là Công an xã H, tỉnh Hưng Yên) lập hồi 04 giờ 30 phút ngày 03/3/2025; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T (nay là Công an tỉnh H) lập hồi 05 giờ ngày 03/3/2025; Biên bản khám nghiệm phương tiện và bản ảnh phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T (nay là Công an tỉnh H) lập ngày 06/3/2025; Biên bản khám nghiệm tử thi và bản ảnh tử thi do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T (nay là Công an tỉnh H) lập hồi 07 giờ 30 phút ngày 03/3/2025; Biên bản làm việc trích xuất dữ liệu camera, lập hồi 07 giờ 50 ngày 03/3/2025; Bản kết luận giám định số 307/KL - KTHS ngày 10/4/2025 và bản ảnh kèm theo của Phòng K Công an tỉnh T (nay là Công an tỉnh H)… Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 20 phút ngày 03/3/2025, bị cáo Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ôtô biển kiểm soát 17B – 019.67 lưu thông trên đường ĐT454, theo hướng từ xã H đi xã M, đến khu vực ngã tư đường Đ giao cắt đường ĐH62 (ngã tư không có báo hiệu đi theo vòng xuyến), thuộc địa phận thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình (nay là thôn T, xã H, tỉnh Hưng Yên), trong điều kiện trời tối, có mưa nhỏ, tầm nhìn bị hạn chế, mặt đường trơn trượt, H không giảm tốc độ, không nhường đường cho xe môtô biển kiểm soát 17B6-298.72 do ông Nguyễn Ngọc T điều khiển lưu thông trên đường ĐH62 đi đến từ bên phải, gây tai nạn giao thông làm ông T chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương…Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã vi phạm điểm b khoản 4 Điều 11; điểm c, m khoản 3 Điều 12 và khoản 2 Điều 22 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hưng Yên) đã truy tố là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ:

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

"4. Tín hiệu đèn giao thông có 03 màu, gồm: màu xanh, màu vàng, màu đỏ; có hiển thị thời gian hoặc không hiển thị thời gian. Người tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành như sau:

...

b) Trường hợp tín hiệu đèn màu vàng nhấp nháy, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ được đi nhưng phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường hoặc các phương tiện khác"

Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe

"3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

...

c) Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

m) Điều kiện trời mưa, gió, sương, khói, bụi, mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường bộ"

Điều 22. Nhường đường tại nơi đường giao nhau.

"Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường theo quy định sau đây:

...

2. Tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải..."

Bộ luật Hình sự

Điều 260: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."

[3] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ. An toàn giao thông hiện nay đang là vấn đề mà Đảng và Nhà nước ta đặc biệt chú trọng, đã có nhiều chủ trương và biện pháp tích cực để hạn chế, giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nhưng điều khiển phương tiện giao thông không làm chủ tốc độ tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, không nhường

đường cho xe đi đến từ bên phải…nên đã để xảy ra tai nạn, hậu quả làm ông Nguyễn Ngọc T chết, gây mất mát, đau thương cho gia đình bị hại.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hậu quả bị hại bị tử vong là điều bị cáo không mong muốn xảy ra, bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe môtô đi đến khu vực đường giao nhau cùng mức đã không chú ý quan sát và đảm bảo tốc độ an toàn vi phạm quy định tại Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, ngoài ra, bị hại điều khiển xe môtô khi nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định dẫn đến việc xe môtô của bị hại đang di chuyển thì bị trượt đổ nghiêng phải trượt trên mặt đường trước khi vào ngã tư và va chạm vào mặt ngoài bánh sau bên phải xe ôtô của bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hưng Yên là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thống nhất thoả thuận bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng, tài sản quản lý: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 Giấy phép lái xe hạng A1, D mang tên Nguyễn Văn H do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên cần trả lại bị cáo.

[8] Những vấn đề khác trong vụ án: Bị hại là ông Nguyễn Ngọc T điều khiển phương tiện giao thông đã vi phạm quy định tại Điều 12 Luật trật tự, an toàn

giao thông đường bộ nhưng do ông T đã chết nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/8/2025. Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 Giấy phép lái xe hạng A1, D mang tên Nguyễn Văn H do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 04/8/2025.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Nguyệt

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 8 - Hưng Yên ;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Nam Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Thị Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Nguyệt

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND khu vực 8 - Hưng Yên ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên);
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên);
- Bị cáo;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- Chi cục THADS khu vực 8 - Hưng Yên ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Thị Nguyệt